

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị Kim T, sinh năm 1982

Nơi cư trú: số nhà B, đường H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Lâm Quốc S, sinh năm 1979

Nơi cư trú: số nhà B, Khóm B, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Kim T và ông Lâm Quốc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Ông Lâm Quốc S buộc giao bà Trương Thị Kim T nuôi dưỡng hai con chung tên Lâm Quốc Đ, sinh ngày 25/5/2007 và Lâm Kim Y, sinh ngày 22/7/2011. Ông Lâm Quốc S buộc phải cấp dưỡng hai con chung Lâm Quốc Đ, Lâm Kim Y mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng/01 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Trương Thị Kim T tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và nộp thay ông Lâm Quốc S số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí do ông S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Trương Thị Kim T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số No 0001984 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên bà Trương Thị Kim T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T, TPVL: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 65, ngày 31/5/2005);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân